

Bản án số: **99/2020/HSST**
Ngày: 28-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hải**.

2. Ông **Trịnh Ngọc Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết B, sinh năm: 1973, tại Lâm Đồng. Nơi cư trú: Thôn AM 2, xã LC, Thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú C, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1942; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, có 01 con chung; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/5/2020 đến ngày 15/8/2020, bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Đoàn Ngọc D, sinh năm 1966 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2. Đoàn Thị Kim Y, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp CN, xã VL, huyện TH, tỉnh Long An.

(Bà Yến ủy quyền cho bà Dung đại diện tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 17/03/2020)

- Bị đơn dân sự: Ông Hà Kiên L, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Nhà số 5, đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hùng C, sinh năm 1964. (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Tà Lài, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*: Ông Trần Đức T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp PL1, xã PL, huyện TP, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết B là người có Giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/9/2015 có giá trị đến ngày 14/9/2020.

Buổi chiều ngày 15/3/2020, B điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-442.14 kéo theo Sômi Romoóc biển số 51R-213.68 trên Quốc lộ 20 theo hướng từ Lâm Đồng - Dầu Giây. Khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày, khi đến Km 60 + 400m Quốc lộ 20 thuộc ấp NL 3, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, do mật độ phương tiện tham gia giao thông qua lại đông, Nguyễn Viết B điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo lấn vào vạch phân cách giữa làn xe cơ giới và làn xe thô sơ nên mặt ngoài khung sắt B vệ bên phải của Sômi Romoóc biển số 51R-213.68 va chạm với xe mô tô biển số 60P2-7977 do ông Lê Hùng C sinh năm 1964, ngụ tại ấp 5, xã TP, huyện TP điều khiển chở theo bà Đoàn Lệ T sinh năm 1974, ngụ ấp BC, xã PX, huyện TP ngồi phía sau đi cùng chiều gây tai nạn giao thông.

Hậu quả, ông C bị xây sát nhẹ, bà T té xuống đường bị xe ô tô do B điều khiển cán qua người, bà T tử vong tại chỗ. Nguyễn Viết B không biết đã gây tai nạn giao thông điều khiển xe đi tiếp nên người dân đuổi theo nói cho biết B vù gây tai nạn giao thông. Vụ việc gây tai nạn giao thông của B đã được điều tra làm rõ.

Hậu quả: Bà Đoàn Lệ T tử vong tại hiện trường. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 073/TT/2020 ngày 24/3/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vị trí tổn thương: Cổ, bẹn và chân hai bên.

- Đa hình thái tổn thương: Rách dập da cơ, gãy vỡ xương, đứt mạch máu.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

- Chấn thương vùng chậu gây dập nát da cơ vùng chậu, gãy vỡ xương khung chậu hai bên phức tạp nhiều vị trí. Đứt động mạch, tĩnh mạch chậu phải.

- Kết hợp chấn thương gây gãy dập nát xương đùi, xương cẳng chân hai bên. Đứt động mạch và tĩnh mạch đùi hai bên.”

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, phương tiện xác định nguyên nhân lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Viết B điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-442.14 kéo theo Sômi Romoóc biển số 51R-213.68 đi không đúng phần đường quy định.

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Viết B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo từ 01(một) năm đến 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự ông Hà Kiến L là chủ xe ô tô đầu kéo biển số 51C-442.14 kéo theo Somi Romoóc biển số 51R-213.68 đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Lệ T chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị không xem xét.

Ông Lê Hùng C bị xây sát nhẹ nên không yêu cầu bồi thường. Vì vậy, đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-442.14 kéo theo Somi Romoóc biển số 51R-213.68 và xe mô tô biển số 60P2-7977 đã được trao trả cho các chủ sở hữu. Vì vậy, đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Bị cáo không tranh luận, bào chữa cho hành vi của mình. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

[2.1]. Lúc 16 giờ 25 phút, ngày 15/3/2020, tại Km 60 + 400m Quốc lộ 20 thuộc ấp NL 3, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Viết B điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-442.14 kéo theo Somi Romoóc biển số 51R-213.68 đi

không đúng phần đường quy định nên gây tai nạn giao thông đường bộ làm bà Đoàn Lệ T tử vong.

[2.2]. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào Điều 9, 13 Luật giao thông đường bộ và vi phạm pháp luật hình sự.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”.

Điều 13 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải B đảm an toàn.

2. Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái.”

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.3]. Đối với việc xác định đại diện hợp pháp của bị hại: Hàng thừa kế thứ nhất của bị hại bao gồm bố, mẹ (đã mất); bị hại sống chung như vợ chồng với ông Đặng Khải H từ năm 1999 nhưng không đăng ký kết hôn và cũng không có con chung; bị hại không có con riêng nào khác. Bà Đoàn Ngọc D và bà Đoàn Thị Kim Y là chị gái của bị hại thuộc hàng thừa kế thứ hai được Hội đồng xét xử xác định là đại diện hợp pháp của bị hại.

[3]. Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, đã gây tai nạn giao thông làm cho bà T chết. Hành vi này không những ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm nâng cao tính giáo dục pháp cho bị cáo giúp bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội, đảm B công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo hay bệnh tật là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và hoàn toàn phù hợp với các điều kiện áp dụng án treo được quy định tại Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15 tháng 5 năm 2018.

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

[5.1]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5.2]. Về xử lý vật chứng: Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-442.14 kéo theo Sômi Romoóc biển số 51R-213.68 và xe mô tô biển số 60P2-7977 đã được trao trả cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 790118244433 ngày 14/9/2015, đứng tên Nguyễn Viết B, xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề trong một thời gian nhất định nên trả cho bị cáo Nguyễn Viết B. Bị cáo Nguyễn Viết B đã nhận lại.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Viết B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Nguyễn Viết B cho Ủy ban nhân dân xã LC, Thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Viết B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Phi

.

